|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HCM  **TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT H.BC**  **ĐỀ CHÍNH THỨC**  *(Đề thi có 03 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2022 - 2023 MÔN LỊCH SỬ – KHỐI 10**  *Thời gian làm bài: 45 Phút (không kể thời gian phát đề)*  **MÃ ĐỀ 721** |
| Họ và tên: ......................................................... | Số báo danh: …………………………….. |

**I. TRẮC NGHIỆM** (7,0 điểm)

**Câu 1.** Thành tựu về khoa học – kỹ thuật thời Ai Cập cổ đại có ý nghĩa như thế nào?

**A.** Là những đóng góp vĩ đại cho các ngành khoa học, kỹ thuật nhân loại.

**B.** Có giá trị nghệ thuật cao, phản ánh mọi mặt đời sống xã hội.

**C.** Có giá trị kinh tế cao, phản ánh mọi mặt đời sống xã hội.

**D.** Là những đóng góp quan trọng cho các ngành công nghiệp và nông nghiệp.

**Câu 2.** Chữ viết chính thức hiện nay của Ấn Độ là

**A.** chữ Nôm. **B.** chữ La-tinh. **C.** chữ Hin-đi. **D.** chữ Bra-mi.

**Câu 3.** Hy Lạp được mệnh danh là

**A.** “Nhị thập tứ sử của phương Tây”. **B.** “Nhị thập tứ sử của phương Đông”.

**C.** “quê hương của triết học phương Tây”. **D.** “quê hương của triết học phương Đông”.

**Câu 4.** Hin-đu giáo chủ yếu thờ ba vị thần tối cao là

**A.** thần Sấm sét, thần Mặt trời, thần Hủy diệt.

**B.** thần Sáng tạo, thần Mặt trời, thần Hòa bình.

**C.** thần Sáng tạo, thần Mặt trời, thần Hủy diệt.

**D.** thần Sáng tạo, thần Bảo vệ, thần Hủy diệt.

**Câu 5.** Việc tổ chức các cuộc thi đấu thể thao của người Hy Lạp cổ đại mang lại ý nghĩa gì?

**A.** Ca ngợi lòng dũng cảm, đề cao tình yêu gia đình, quê hương, ca ngợi hòa bình, chính nghĩa.

**B.** Thể hiện khát vọng hòa bình, tinh thần thượng võ, tình đoàn kết và bình đẳng giữa các dân tộc.

**C.** Là minh chứng cho sức sáng tạo phi thường, tạo nên bản sắc văn hóa và niềm tự hào dân tộc.

**D.** Là kỳ tích lao động, thể hiện tài năng và sức sáng tạo của con người trong quá khứ.

**Câu 6.** Vì sao Hóa học ra đời sớm và phát triển ở Ấn Độ thời cổ - trung đại?

**A.** Do nhu cầu tính toán trong sản xuất. **B.** Do nhu cầu nghiên cứu về bệnh lý.

**C.** Do nhu cầu của các nghề thủ công. **D.** Do nhu cầu của nghề nông nghiệp.

**Câu 7.** Đối tượng nghiên cứu của Sử học là

**A.** cuộc sống hiện tại và trong tương lai của xã hội loài người.

**B.** sự ra đời và chu kì vận động của các hành tinh trong hệ Mặt Trời.

**C.** quá trình hình thành và phát triển của các sinh vật trên Trái Đất.

**D.** quá trình phát sinh, phát triển của xã hội loài người trong quá khứ.

**Câu 8.** Tác phẩm nào dưới đây đặt nền móng cho Sử học Trung Quốc thời Tây Hán?

**A.** Tư trị thông giám. **B.** Sử thông.

**C.** Hồi kí. **D.** Sử ký.

**Câu 9.** Công Lịch (Tây lịch) – bộ lịch chúng ta sử dụng ngày nay có nguồn gốc và được hoàn thiện từ bộ lịch nào?

**A.** Bộ lịch Hê-ra-clit. **B.** Bộ lịch Giu-li-an.

**C.** Bộ lịch Giu-an. **D.** Bộ lịch A-ten.

**Câu 10.** Một tục lệ nổi tiếng trong quá trình chôn cất người chết của người Ai Cập cổ đại là

**A.** hỏa táng. **B.** thủy táng. **C.** ướp xác. **D.** mộc táng.

**Câu 11.** Một trong những tác phẩm nổi tiếng của nền văn học Trung Quốc thời Minh - Thanh là

**A.** Truyện Kiều. **B.** Hồng lâu mộng. **C.** Đôn-ki-hô-tê. **D.** I-li-át.

**Câu 12.** Nền văn minh Ấn Độ cổ - trung đại đã

**A.** chứng minh Ấn Độ ra đời từ rất sớm.

**B.** tạo cơ sở phát triển cho Ấn Độ ngày nay.

**C.** khởi đầu thời kì văn minh nông nghiệp.

**D.** để lại nhiều giá trị độc đáo và vượt trội.

**Câu 13.** Triết học Hy Lạp cổ đại chủ yếu xoay quanh hai trường phái nào sau đây?

**A.** duy vật và cổ điển. **B.** duy vật và duy tâm.

**C.** cảm tính và lí tính. **D.** cổ điển và cận đại.

**Câu 14.** Theo Sử gia Herodotus Ai Cập được coi là

**A.** một trong những cường quốc thời cổ đại.

**B.** một nơi xinh đẹp và bí ẩn.

**C.** tặng phẩm của sông Nin.

**D.** một trong những cái nôi văn hóa lâu đời trên thế giới.

**Câu 15.** Một trong những nhà toán học nổi tiếng của Trung Quốc thời kì cổ - trung đại là

**A.** Tư Mã Thiên. **B.** Tổ Xung Chi. **C.** Tư Mã Quang. **D.** Hoa Đà.

**Câu 16.** Chữ viết của người Ai Cập cổ đại là

**A.** chữ tượng hình. **B.** chữ hình nêm. **C.** chữ Hán. **D.** chữ La-tinh.

**Câu 17.** Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu của Hy Lạp thời cổ đại là

**A.** chùa hang A-gian-ta. **B.** đền Pác-tê-nông.

**C.** lăng A-ten. **D.** Vạn lý trường thành.

**Câu 18.** Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng khái niệm “Lịch sử”

**A.** là tất cả những gì diễn ra ở tương lai, gắn liền với con người và xã hội loài người.

**B.** là những hiểu biết của con người về phương pháp nghiên cứu lịch sử.

**C.** là tất cả những gì diễn ra trong quá khứ, gắn liền với con người và xã hội loài người.

**D.** là một trong những chức năng quan trọng nhất của sử học.

**Câu 19.** Người được mệnh danh “cha đẻ của y học phương Tây” là

**A.** Hi-pô-crát. **B.** Pli-ni-út. **C.** Ptô-lê-mê. **D.** Tuy-xi đít.

**Câu 20.** Chữ số A rập, kể cả số 0 được dùng ngày nay là thành tựu của

**A.** người La Mã cổ đại. **B.** người Ấn Độ cổ đại.

**C.** người Ai Cập cổ đại. **D.** người Lưỡng Hà.

**Câu 21.** Nội dung nào sau đây **không**phản ánh đúng ý nghĩa của những thành tựu văn minh tiêu biểu của Ai Cập cổ đại?

**A.** Thể hiện sự sáng tạo của cư dân Ai Cập cổ đại.

**B.** Đóng góp to lớn vào kho tàng văn minh nhân loại.

**C.** Để lại nhiều giá trị lịch sử sâu sắc cho đời sau.

**D.** Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh phương Tây.

**Câu 22.** Nhận định nào dưới đây **không** đúng về giá trị của Nho giáo ở Trung Quốc?

**A.** Thúc đẩy sự phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa.

**B.** Hệ tư tưởng của giai cấp thống trị thời phong kiến.

**C.** Giáo dục nhân cách, đạo đức cho con người.

**D.** Góp phần đào tạo nhân tài phục vụ cho đất nước.

**Câu 23.** Hệ thống chữ cái của người Hy Lạp được hình thành dựa trên

**A.** chữ giáp cốt của người Trung Quốc. **B.** bảng chữ cái của người Phê-ni-xi.

**C.** bảng chữ cái của người Ai Cập. **D.** chữ tượng hình của người Ấn Độ.

**Câu 24.** Một trong những chức năng của sử học là

**A.** sưu tầm. **B.** quản lý. **C.** giáo dục. **D.** chính trị.

**Câu 25.** Nội dung nào sau đây **không**phải là nhiệm vụ của Sử học?

**A.** Góp phần nâng cao trình độ nhận thức của con người.

**B.** Rút ra bài học kinh nghiệm phục vụ cho cuộc sống hiện tại.

**C.** Nghiên cứu quá trình phát sinh, phát triển của xã hội loài người.

**D.** Giáo dục tư tưởng, đạo đức và phát triển nhân cách con người.

**Câu 26.** Hai bộ sử thi nổi tiếng nhất của Ấn Độ thời kì cổ đại là

**A.** Mahabharata và Ramayana. **B.** Sakia Muni và Vêđa.

**C.** Ramayana và Khagiurahô. **D.** Taigiơ Mahan và La Kila.

**Câu 27.** Người sáng lập đạo Phật ở Ấn Độ là

**A.** Bra-ma. **B.** A-sô-ca.

**C.** Xít-đác-ta Gô-ta-ma. **D.** Bim-bi-sa-ra.

**Câu 28.** Người Ai Cập cổ đại tính được số pi (π) bằng bao nhiêu?

**A.** 3,1416. **B.** 3,1516. **C.** 3,1716. **D.** 3,1617.

**II. TỰ LUẬN** (3,0 điểm)

**Câu 1.** Vì sao nói chữ viết là thành tựu văn minh có ý nghĩa quan trọng của người Trung Quốc? (1 điểm)

**Câu 2.** Anh (chị) hãy quan sát những hình ảnh dưới đây và cho biết:

- Nêu tên của các công trình kiến trúc trong hình.

- Các công trình kiến trúc này thuộc quốc gia nào? (2 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| **Hình 1:** | **Hình 2:** |
| **Hình 3:** | **Hình 4:** |

**----------- HẾT ----------**